TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ	*Gia Nghĩa, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 125/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Nguyễn Mạnh C; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Lê Thị T; địa chỉ: Phúc T, Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 1xx, quyển số 01/2007 ngày 24-11-2007 do Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 20-10-2023; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 11 năm 2023, anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thiên B, sinh ngày 18-7-2011 và Nguyễn Minh L, sinh ngày 02-11-2013. Anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T thoả thuận giao cháu Nguyễn Thiên B và Nguyễn Minh L cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T thực sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 20-11-2023, giấy chứng nhận kết hôn số 1xx, quyển số 01/2007 ngày 24-11-2007 do Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận cấp cho anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thiên B, sinh ngày 18-7-2011 và Nguyễn Minh L, sinh ngày 02-11-2013 cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L và cháu B đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Lê Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000651 ngày 24-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (đăng ký số 1xx ngày 24-11-2007);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Huế